

Số: 06/2026/QĐCNTTLH

Hưng Yên, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Khổng Thị Q và anh Phạm Đức Q1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” đề ngày 02 tháng 01 năm 2026 của chị Khổng Thị Q.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - **Người khởi kiện:** Chị Khổng Thị Q, sinh năm 1987.
Nơi cư trú: Thôn P, xã N, tỉnh Hưng Yên.
 - **Người bị kiện:** Anh Phạm Đức Q1, sinh năm 1986.
Nơi cư trú: Thôn P, xã N, tỉnh Hưng Yên.
- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Khổng Thị Q và anh Phạm Đức Q1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Q và anh Q1 có 02 con chung là Phạm Bảo A, sinh ngày 13/01/2014; Phạm An N, sinh ngày 18/10/2016. Chị Q nhận trực tiếp nuôi dưỡng

con N; anh Q1 nhận trực tiếp nuôi dưỡng con A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Q và anh Q1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

-Về quan hệ tài sản chung: Chị Q và anh Q1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8-Hung Yên;
- Phòng THADS khu vực 8-Hung Yên;
- UBND xã Nguyễn Du, tỉnh Hưng Yên.
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Đức